

PHỤ LỤC 2
BẢNG NIÊM YẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC ĐỊA GIỚI
HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (37 THỦ TỤC)

STT	Mã địa phương	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Mã QR
1	3.000309.H13	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	Các cơ sở giáo dục khác	
2	1.006390.000.00.00.H13	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giáo dục mầm non	
3	1.006444.000.00.00.H13	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục mầm non	

4	1.012962.H13	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục mầm non	
5	1.006445.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	
6	1.012961.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	
7	2.001842.000.00.00.H13	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giáo dục tiểu học	

8	1.004552.000.00.00.H13	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục tiểu học	
9	1.001639.000.00.00.H13	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Giáo dục tiểu học	
10	1.004563.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	
11	1.012963.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	

12	1.012970.H13	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	
13	3.000308.H13	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Giáo dục thường xuyên	
14	3.000307.H13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên	
15	1.012969.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên	

16	1.012965.H13	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học	
17	1.012966.H13	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục trung học	
18	1.012968.H13	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Giáo dục trung học	
19	1.012967.H13	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học	

20	1.012964.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
21	2.002481.000.00.00.H13	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
22	2.002482.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Giáo dục trung học	
23	2.002483.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Giáo dục trung học	

24	2.001904.000.00.00.H13	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học	
25	1.003702.000.00.00.H13	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
26	1.001622.000.00.00.H13	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
27	1.008950.000.00.00.H13	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	

28	1.008725.000.00.00.H13	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
29	1.008951.000.00.00.H13	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
30	1.008724.000.00.00.H13	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
31	1.012971.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Các cơ sở giáo dục khác	

32	1.012972.H13	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	
33	1.012973.H13	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Các cơ sở giáo dục khác	
34	1.012974.H13	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	
35	1.012975.H13	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục khác	

36	3.000467.H13	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã)	Văn bằng, chứng chỉ	
37	3.000468.H13	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã)	Văn bằng, chứng chỉ	